

Bản án số: 04/2023/HS-ST
Ngày: 06-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Thắm.
- Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 224/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 225/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Trương Tấn T, sinh năm 1997 tại tỉnh Bình Phước; hộ khẩu thường trú: Thôn 10, xã L, huyện P, tỉnh Bình Dương; địa chỉ tạm trú: Khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị Hạnh L, sinh năm 1974; bị cáo có 02 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2002;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Hạnh L, sinh năm 1974; địa chỉ thường trú: Tổ 4, ấp A, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước. Có mặt.

- Người làm chứng:

- Ông Phạm Ngọc T. Vắng mặt;

2. Ông Nguyễn Xuân M. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 25/6/2022, tại phòng số 9 nhà nghỉ S thuộc khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thị xã Bến Cát phối hợp Công an phường M kiểm tra hành chính phát hiện Trương Tấn T và Phạm Ngọc T đang ở trong phòng. Tiếp tục kiểm tra lực lượng Công an phát hiện trong phòng có: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy để phía dưới giường ngủ và 01 túi nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng để trong hộp giấy màu đen trong ba lô màu nâu để sát vách tường. T khai nhận chất tinh thể màu trắng là ma túy đá (Methamphetamine) của T mua được, cất giấu nhằm mục đích để sử dụng nên lực lượng Công an lập biên bản bắt người trong trường hợp khẩn cấp đối với Tài.

Vật chứng thu giữ:

- + 01 túi nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng.
- + 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.
- + 01 hộp giấy màu đen ghi dòng chữ “ROMAN EMPIRE AROMA”
- + 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen, biển số 39P2-270.24, số khung 6323HZ094367, số máy: JF63E2113522.
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo gắn sim thuê bao 0981.541.564.

Quá trình điều tra, Trương Tấn T khai nhận: T bắt đầu sử dụng ma túy đá từ tháng 3/2022. T và Phạm Ngọc T là bạn đồng tính quen nhau qua mạng. Khoảng 19 giờ ngày 14/6/2022, T đang ở phòng trọ của mình tại khu vực xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước thì có 01 đối tượng không rõ lai lịch dùng tài khoản tên “ABCD” trên ứng dụng Grindr nhắn tin cho T chào bán ma túy đá nhưng T từ chối. Đến ngày 25/6/2022, tài khoản của tên “ABCD” tiếp tục nhắn tin cho T qua ứng dụng Grindr chào bán ma túy đá giá rẻ và chụp hình ảnh túi ma túy gửi cho T xem. Lúc này, T đồng ý mua túi ma túy kèm theo bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá với giá 1.500.000 đồng và giao ma túy tại phòng trọ của T. Khoảng 08 giờ cùng ngày, người bán ma túy đem túi nylon miệng kéo dính chứa ma túy được bỏ vào hộp giấy màu đen ghi dòng chữ “ROMAN EMPIRE AROMA” cùng với bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá đến bán cho T. Sau khi mua được ma túy, T cất tất cả trong ba lô màu nâu của T. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T lấy túi ba lô màu nâu, rồi điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airlade biển số 93P2-270.24 đem theo đến thuê phòng số 09 nhà nghỉ S và hẹn gặp Phạm Ngọc T đến để quan hệ tình dục đồng tính. Khi T đến thì T đi vào tắm trước. Lúc này, T ở bên ngoài lấy bộ dụng cụ ma túy ra và đổ một phần ma túy mua được vào bộ dụng cụ rồi sử dụng, số ma túy còn lại T cất lại trong ba lô màu nâu để cạnh giường ngủ. Sau khi T tắm xong đi ra thì T đi vào phòng tắm. T ở bên ngoài

nhìn thấy trên bàn có bộ dụng cụ ma túy đá có sẵn ma túy thì tự ý lấy sử dụng rồi lên giường đi ngủ. Sau khi, T khi tắm xong đi ra thì thấy T đang ngủ và thấy ma túy trong nỏ của bộ dụng cụ ma túy không còn nên T nghĩ T đã sử dụng hết nên không nói gì, rồi lên giường nằm xem điện thoại. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Công an đến kiểm tra hành chính, phát hiện ma túy và bắt giữ T.

Theo Kết luận giám định số 317/MT-PC09 ngày 30/6/2022 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể bị thu giữ gửi giám định là ma túy, có khối lượng/trọng lượng là 3,7898 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật sau giám định được niêm phong, khối lượng: 3,6150 gam Methamphetamine.

Đối với xe mô tô hiệu Airblade, biển số 93P2-270.24, xe do bà Nguyễn Thị Hạnh L là mẹ của Trương Tấn T đứng tên đăng ký. Ngày 23/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng, giao trả xe cho bà L.

Ngày 19/9/2022, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Ngọc T thời gian 14 tháng.

Tại bản Cáo trạng số 221/CT-VKS ngày 05/12/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trương Tấn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trương Tấn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Trương Tấn T mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- + Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư số 317/CP09, trọng lượng: 3,6150 gam, Methamphetamine.

- + Tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo gắn sim số 0981.541.564.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Hạnh L khai bà là mẹ của bị cáo Trương Tấn T và là người đứng tên chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu Airblade, biển số 93P2-270.24. Bà cho T mượn xe làm phương tiện để đi làm và không biết việc bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội. Ngày 23/9/2022

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã giao trả xe mô tô nêu trên cho bà nên bà không có yêu cầu gì thêm về phần trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nội dung Cáo trạng truy tố, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo thực hiện đúng và đầy đủ.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Trương Tấn T đã khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 25/6/2022, tại phòng số 9 nhà nghỉ S thuộc khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương, Trương Tấn T mua 01 túi ma túy và 01 bộ dụng cụ sử dụng có trị giá 1.500.000 đồng nhằm mục đích để sử dụng. Đến khoảng 22 giờ 30 phút, Trương Tấn T bị lực lượng công an bắt quả tang có hành vi cất giấu 01 gói ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 3,7898 gam trong hộp giấy màu đen để trong ba lô của T.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Xét bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết ma túy là loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép. Nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên bị cáo vẫn cố tình phạm tội, bất chấp hậu quả. Khối lượng chất ma túy mà bị cáo tàng trữ, cất giấu là 3,7898 gam ma túy loại Methamphetamine. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Ma túy là một loại chất độc gây ra tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và cũng là mầm mống lan truyền căn bệnh của xã hội như HIV,... Ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến những loại tội phạm khác.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ

luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, bản Cáo trạng số 221/CT-VKS ngày 05/12/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Trương Tấn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông bà nội là người có công với cách mạng theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) bì thư số 317/CP09, trọng lượng: 3,6150 gam, Methamphetamine là chất thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ. Nên cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo gắn sim số 0981.541.564 là tài sản của bị cáo. Là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136, Điều 260, khoản 1 Điều 268, Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Trương Tấn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Trương Tấn T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 26/6/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tuyên tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) bì thư số 317/CP09, trọng lượng: 3,6150 gam, Methamphetamine.

- Tuyên tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo gắn sim số 0981.541.564.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trương Tấn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Duyên

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Duyên